Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa
Tập 330
Chủ giảng: Pháp Sư Tịnh Không
Chuyển ngữ: Nguyên Thanh
Biên tập: Bình Minh
Thời gian: 17/03/2011
Địa điểm: Tịnh Tông Học Viện Úc Châu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi xuống. Mời quý vị xem "Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải" trang 386. Trang 386 hàng thứ 6, bắt đầu 3 chữ cuối cùng.

"Thử trung Phật độ bất khả tư nghì hữu nhị chủng lực", đây là trong "Luận Chú" nói: *"bất khả tư nghị lực giả, tổng chỉ bỉ Phật quốc độ thập thất chủng"*. Chúng ta đã học qua 17 loại này. *"Y báo trang nghiêm công đức lực bất khả tư nghì"*. Thiên Thân Bồ Tát bảo chúng ta, "thử trung" tức là 17 loại này.

"Thập thất chủng Phật độ bất khả tư nghì hữu nhị chủng lực. nhất giả nghiệp lực, vị Pháp Tạng Bồ Tát, xuất thế thiện căn đại nguyện nghiệp lực sở thành". Thế giới Cực lạc như thế nào? Vì sao có thế giới Cực Lạc? Thiên Thân Bồ Tát dạy rằng có 2 loại lực, 2 loại lực này thành tựu 17 loại trang nghiêm.

Loại thứ nhất là nghiệp lực. *"Nghiệp lực thị Pháp Tạng Bồ Tát xuất thế thiện căn đại nguyện nghiệp lực"*. Tức là 48 nguyện, cho chúng ta nhắc nhở rất lớn. Điều này đức Thế Tôn đã nói trong kinh Di Giáo: "chế tâm nhất xứ, vô sự bất biện". Trước đây chúng ta đã học qua, trong bổn kinh gọi là "chỉ tâm nhất xứ" cùng nghĩa với "chế tâm nhất xứ". Phật A Di Đà chứng minh cho chúng ta, đem tâm trụ ở một chỗ, quý vị xem có thể kiến lập thế giới Tây Phương Cực Lạc. "Vô tỷ Thù thắng trang nghiêm, siêu việt thập phương chư Phật quốc độ". Sức mạnh này rất lớn.

Chúng ta xem câu kinh văn này rồi, có nghĩ đến vấn đề đó không? Tâm của ta là tâm tán loạn suốt ngày từ sáng đến tối nghĩ ngợi lung tung, không giống Phật A Di Đà. Phật A Di Đà khi ở nhân địa, chỉ nghĩ kiến lập một thế giới Cực Lạc, không phải vì ngài, mà vì tiếp dẫn lục đạo chúng sanh trong mười phương quốc độ chư Phật. Lục đạo chúng sanh khổ, rất đáng thương, muốn cầu Phật Đạo nhưng không có cách nào thành tựu được. 8 vạn 4 ngàn pháp môn đều không phải dễ tu.

Pháp Tạng Bồ Tát là tiền thân của Phật A Di Đà, khi chưa thành Phật, pháp danh của Ngài là Pháp Tạng. Chỗ này đặc biệt cần chú ý.

Thứ nhất là "xuất thế thiện căn", cho nên người xuất gia tu hành phải tốt hơn người tại gia, cần phương tiện nhiều, điều thứ nhất này là xuất gia.

Thứ hai là "đại nguyện", xuất gia cộng thêm đại nguyện, đại nguyện này là 48 nguyện. Sức mạnh này lớn lắm. Mất bao nhiêu thời gian để thực hành, nghĩa là thực hành viên mãn 48 nguyện này? Thời gian 5 kiếp. Trong kinh không nói tiểu kiếp, trung kiếp, thông thường đều là nói về đại kiếp, 5 đại kiếp thực hiện, thâm nhập một môn, huân tu lâu dài, Phật A Di Đà đã làm được rồi. Sau khi làm được, thế giới Cực Lạc xuất hiện. Cho nên chúng ta có thể nói, thế giới Cực Lạc là Phật A Di Đà kiến tạo, không có Phật A Di Đà, thì không có thế giới Cực Lạc. Chúng sanh khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác đều gọi là tạo nghiệp, tạo nghiệp gì? Chúng ta tạo là nghiệp luân hồi, tạo nghiệp luân hồi, cho nên chúng ta ở nơi này, luân hồi xuất hiện, đây là luân hồi lục đạo. Đều đang tạo nghiệp. Một cái là "chế tâm nhất xứ", nhất tâm nhất ý vì mười pháp giới chúng sanh khổ nạn, điều này quá tuyệt vời. 48 nguyện cứu giúp chúng sanh, ở thế giới Cực lạc trọn đời viên chứng bồ đề. Tôi thấy Bồ Tát là đại nguyện nghiệp lực.

"Nhị giả, chánh giác A Di Đà pháp vương thiện trụ trì lực sở nhiếp". Hoàng Niệm Tổ giải thích sơ lược rằng: *"Nãi do Di Đà vô thượng tôi thiện trụ trì quốc độ chi công đức oai thần sở nhiếp thành"*. Thành lập thế giới Cực lạc là. Người xưa thường nói: "sáng nghiệp gian nan, thủ thành bất dị". Pháp Tạng Bồ Tát khai sáng sự nghiệp, Pháp Tạng đã thành Phật, sau khi thành Phật làm sao có thể giữ thành, khiến thế giới Cực lạc chưa đến nỗi biến hoại, chưa đến nỗi đọa lạc, mãi mãi hưng thịnh? Đây không phải là một việc dễ làm. Thứ nhất dĩ nhiên là tâm nguyện của Phật A Di Đà vĩnh viễn không thoái chuyển. Sức này khiến thế giới Cực Lạc chưa đến nỗi tiêu mất.

Một loại khác đó là *"Thiện trụ trì lực",* trong chú giải nói: *"vô thượng tối thiện trụ trì quốc độ chi công đức oai lực".* Thế giới Cực Lạc, chúng ta có thể nói là có nhận biết tương xứng, đây không phải là việc dễ. Chúng ta hiểu rõ nó, nhận biết được nó. Thế giới này là một đạo tràng, không phải là một quốc gia. Trong này không có quốc vương, không có đại thần, cũng không có sĩ nông công thương. Các ngành các nghề như thế gian này của chúng ta thế giới Cực lạc không có. Thế giới Cực Lạc rất đơn thuần, chỉ có thầy giáo, và học trò. Nó giống như trường

học vậy, là trường đại học của Phật A Di Đà. Mười phương thế giới vãng sanh đến đó, đều làm học trò, đi cầu học. Điều này chúng ta chẳng thể không hiểu.

Thế giới Cực Lạc là cõi phước, nếu như ôm lòng đi hưởng phước, thì nơi đây quá tuyệt vời. Nếu chúng ta di dân đến đó, đến để hưởng phước, thì nơi đó không nhận quý vị, quý vị không đến được. Quý vị làm sai rồi. Đến nơi đó để cầu học, thì nơi đó đặc biệt hoan nghênh quý vị. Đến nơi đó mục tiêu chân chánh là làm Phật, nếu không phải mục tiêu làm Phật này, thì đến đó cũng không thích hợp. Nói cách khác, ta muốn thành Phật, như giống A Xà vương tử trước đây, tôi muốn thành Phật, tôi muốn giống như Phật A Di Đà, như vậy là rất được hoan nghênh. Phát tâm như thế, thì trúng tuyển ngay. Nói cách khác, thế giới Cực Lạc là đạo tràng bồi dưỡng Phật, Phật A Di Đà là trụ trì thế giới Cực Lạc, giống như hiệu trưởng vậy, Ngài dạy rất giỏi, kinh nghiệm của Ngài rất phong phú!

Ngày nay chúng ta thường nói về lý niệm, nguyện vọng, phương pháp, kinh nghiệm, có thể nói rằng Phật A Di Đà vô cùng phong phú. Thành lập thế giới này đến bây giờ đã 10 kiếp, thành tựu kinh nghiệm phong phú trong 10 kiếp. Thế giới này mãi mãi không suy yếu. Vì sao? Bởi thế giới này đời đời kiếp kiếp có nhân tài, là nơi bồi dưỡng Phật. Mười phương thế giới thành là Phật khó, thế giới này mỗi mỗi thành Phật, không có địa vị Bồ Tát, tất cả đều thành Phật. Quý vị nghĩ xem công đức oai lực này to lớn biết bao! Cho nên cần lấy hình tượng quốc gia để so sánh, quốc gia này mãi mãi hưng thịnh, mãi mãi không biến chất, mãi mãi không biến hoại, chúng ta cần là lãnh hội đến điểm này.

Thế giới này của chúng ta. Theo lịch sử Trung Quốc mà nói, trước đây thầy Phương Đông Mỹ bảo chúng tôi, ông khuyên tôi xem một quyển sách, nhưng mãi đến 60 năm sau tôi cũng chưa xem, tôi không có hứng thú với nó. Sách gì vậy? "Chu Lễ"! Chu Lễ là hiến pháp của nhà Chu. Khi đó thầy nói với tôi: đại pháp trị quốc trên toàn thế giới, không thể vượt qua Chu Lễ. Chu Lễ thực sự viết rất hay, luật định rất tốt, nếu như con cháu đời sau của nhà Chu đều có thể vâng theo, tuân theo đại pháp này để trị nước. Thầy Phương nói với tôi, Trung Quốc bây giờ có thể vẫn là triều đại nhà Chu. Ý này giống như ở đây nói "Di Đà vô thượng tối thiện trụ trì quốc độ đích công đức oai lực". Có thể duy trì đời đời kiếp kiếp không suy. Tương truyền "Chu Lễ" là do Chu Công trước tác, trong tâm tư của Khổng Tử, người mà ông khâm phục thứ nhất là Chu Công, ông rất muốn học Chu Công, cho nên Chu Du Liệt Quốc, mất thời gian rất dài, hy vọng có một nước chư hầu có thể trọng dụng ông, mời ông làm tể tướng, nhưng không có một vị vua nào muốn dùng ông. Cuối cùng tuổi tác đã lớn, ông bỏ ý nghĩ này, trở về nhà dạy học.

Bỏ hết trở về nhà, Phu Tử 68 tuổi, thật sự đã già rồi, ông mất lúc 73 tuổi. Cho nên Phu Tử dạy học chỉ có 5 năm, thời gian không dài.

Thánh triết cổ kim trong ngoài, dạy học thời gian dài nhất là đức Phật Thích Ca Mâu Ni, một đời Ngài dạy học 49 năm, 30 tuổi khai ngộ. Sau khi khai ngộ liền bắt đầu dạy học, năm 79 tuổi Viên Tịch. Trong kinh nói Ngài giảng kinh hơn 300 hội, giống như bây giờ chúng ta nói mở lớp vậy. Một đời Ngài hơn 300 lần mở lớp, thời gian mỗi lần dài ngắn không nhất định, có đề mục giảng rất nhiều năm, có đề mục giảng 3, 5 ngày hoặc 1 tuần lễ. Giảng kinh dạy học 49 năm.

Chúng ta xem Thánh triết cổ kim, họ tham gia công tác, cống hiến cho xã hội không phải gì khác mà là dạy học, dạy người là rất tốt, chỉ cần người tốt rồi, thì xã hội yên ổn. Cho dù chế độ không tốt, người tốt cũng có thể làm việc tốt. Nếu như lòng người xấu xa, chế độ có tốt đi nữa thì họ vẫn làm việc xấu. Do đó người xưa thường nói: pháp, bản thân của nó không thể độc lập, nó phải dựa vào con người, gọi là có con người thì pháp tồn tại. Có người thực hiện pháp này, pháp khởi tác dụng, mang lại cho quốc gia này, khu vực này ổn định, hòa bình, phồn vinh và hưng thịnh, không có người thì mất. Nếu như không có con người, không phải Thánh hiền, quân tử để chấp hành pháp luật, thì pháp này không có. Nó chỉ là hình thức, là giả, là không phải thật, thì pháp mất. Cho nên từ xưa đến nay, đối với chế độ nào, không phải trọng yếu nhất, mà là thứ yếu. Trung Quốc mấy ngàn năm nay xã hội trị an bền lâu, là dựa vào đâu? Vào Giáo dục. Điều này nhất định phải biết - dạy tốt, dạy gì? Dạy luân lý, dạy đạo đức. Trên thực tế chỉ là 4 khoa mục. Dải đất to lớn này, phổ biến hơn 5 ngàn năm, 5 ngàn năm nói lên điều gì? Có lịch sử ghi chép. Trung Quốc từ khi có văn tự đến bây giờ mới 4 ngàn 5 trăm năm, có văn tự ghi chép, chỗ không có văn tự ghi chép thời gian còn dài hơn nữa!

Ấn độ Bà La Môn giáo, chúng tôi có qua lại với nhau, họ nói với tôi: Lịch sử của họ ít nhất là 1 vạn 3 ngàn năm. Tôi nghĩ Trung Quốc chúng ta không thua gì họ, không đến nỗi ở dưới họ. Văn hóa Trung Quốc khởi nguyên nhất định rất sớm, đời đời tương truyền, truyền điều gì? Giáo dục. Dạy con người. Cho nên trong truyền thuyết của Trung Quốc, nguy nga tráng lệ là ở thời thượng cổ. Lấy đạo đức trị thiên hạ, gọi là lấy đức trị dân. Thời đại Tam Hoàng, trước thời Tam Hoàng, chúng ta tin rằng đều là lấy đạo đức trị thiên hạ, cho nên truyền thống này của Trung Quốc, khẳng định là hơn mấy ngàn năm trước đời đời tương truyền. Truyền những gì? Truyền luân lý. Ngũ luân có 20 chữ, chắc chắn không truyền sai. Truyền 10 vạn năm cũng không truyền sai. “Phụ tử hữu thân, quân thần hữu

nghĩa, phu phụ hữu biệt, trưởng ấu hữu tự, bằng hữu hữu tín". Quý vị nghĩ xem 20 chữ này có thể truyền sai sao? Không có văn tự nhưng đời đời tương truyền, tôi tin rằng không truyền sai. Đơn giản như vậy thôi, rất có đạo lý! Quý vị hiểu được rồi, thật sự tuân thủ, truyền bá đến xã hội, xã hội này tự nhiên hài hòa, con người cũng tự nhiên trọn đời hạnh phúc.

Ngũ thường là đức, chỉ có 5 chữ: "nhân, nghĩa, lễ, trí, tín".

Tứ duy có 4 chữ: "lễ nghĩa liêm sỉ".

Bát đức có 8 chữ: "hiếu đễ, trung tín, nhân ái, hòa bình", bát đức là hiếu đễ trung tín, nhân ái hòa bình.

Quý vị nghĩ xem, đây có thể truyền sai sao? Không thể sai! Cho nên Khổng Phu Tử, trong luận chúng ta đọc đến Khổng Phu Tử, ông ấy nói đến thái độ cầu học của chính ông, thì chúng ta hiểu rõ, ông nói bản thân ông một đời "thuật nhi bất tác", tức là tự mình không có sáng tạo, không có phát minh ra. Nói cách khác, điều ông học, ông tu, ông dạy, ông truyền, đều là của tổ tông. Ngàn vạn năm nay tổ tổ tương truyền, cũng là những điều này. "Tín nhi hảo cố", đối với những điều mà đời xưa truyền lại, ông tin tưởng, hoan hỷ. Tôi tin tưởng lời ông nói là lời chân thật, không phải giả dối. Cho nên người đời sau xưng Khổng Tử là "Tập Đại Thành giả". Tập Đại Thành, nghĩa là đem những điều mà tổ tông truyền lại, viết thành văn tự ghi chép lưu truyền. Ngày xưa không viết thành văn tự.

Bốn khoa này, bốn khoa mục: ngũ luân, ngũ thường, tứ duy và bát đức, là truyền thống văn hóa căn bản của Trung Quốc. Đời đời, ở trong 4 ngàn 5 trăm năm không có văn tự này, không ai có thể vượt qua ông. Mãi đến triều Mãn Thanh cũng còn trung thực tuân thủ, xã hội xưa trị an bền lâu đều dựa vào điều này. Thời đại nào mà hoàng đế lơ là việc này thì ông vua ấy mất nước. Quý vị thấy những ông vua mất nước, vua mất nước đều do lơ là điều này, họ đã đi ngược lại, nên chính quyền của họ liền bị lật đổ. Triều đại vua mới kiến lập, khẳng định sẽ tìm lại những điều này.

Lịch sử Trung Quốc, 25 sách sử quý vị có thể đọc hết chăng? Tìm lại những điều này, khi được phục hưng trở lại, xã hội này lại an định, bỏ đi những điều này, xã hội lập tức rối loạn. Chúng ta thấy rất rõ ràng, rất minh bạch.

Phật A Di Đà rất tuyệt vời, Phật A Di Đà hàng ngày giảng kinh, dạy học. Cho nên Ngài mãi mãi không suy, không biến, tiếp nối mãi mãi. Học trò của Ngài, mỗi mỗi đều thành Phật, thành Phật giống như Ngài. Vượt qua Ngài được chăng?

Không có. Vì sao không thể vượt qua? Bởi Ngài đã viên mãn. Ngài là viên, Ngài đã được viên mãn. Mỗi người đến bên đó thành Phật, sẽ viên mãn như Ngài. Nếu có người vượt trội hơn Ngài, thì Phật A Di Đà kia còn chưa viên mãn, gọi là cái sau vượt cái trước, Ngài đã đạt viên mãn nhất. Chúng ta chẳng thể không biết.

Ngạn ngữ Trung Quốc có câu "gia hữu gia quy, quốc hữu quốc pháp". Ngày xưa mỗi họ đều có từ đường, có gia phả, trong gia phả có gia huấn, gia quy. Nếu con cháu muôn đời, đều có thể tuân thủ mà không thay đổi, thì nhà này muôn đời hưng thịnh. nếu như không giữ quy củ, muốn làm mới khuôn mẫu, thì nhà này thất bại, sẽ mất nhà. Xã hội Trung Quốc mấy ngàn năm trị an bền lâu, chúng ta quan sát tỉ mỉ, nhà đối với xã hội cống hiến rất lớn, cho nên quý vị thấy gia tề sau mới quốc trị. Tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. nhà quan trọng. Người bây giờ không có nhà. Nhà của chúng ta thực sự mà nói, khi đại chiến tranh thế giới thứ hai, 8 năm chiến tranh với Nhật Bản, tổn thất lớn nhất của Trung Quốc là nhà bị phá hết. Trước chiến tranh có, sau chiến tranh không còn nữa. Trên tinh thần của chúng ta bị tổn thương rất lớn. Ngôi nhà này mãi mãi sẽ không hưng khởi trở lại nữa. Nhà đó là đại gia tộc truyền thống Trung Quốc. Cho nên nó có gia đạo, gia quy, gia học, gia nghiệp. Hiện tại biến thành tiểu gia đình, không cần những thứ này nữa. Con người rất khổ, tiểu gia đình thật đáng thương. Tiểu gia đình so sánh với đại gia đình, tuy rằng mỗi bên đều có lợi có hại, nhưng đại gia đình lợi nhiều hại ít, tiểu gia đình lợi ít hại nhiều, không bằng đại gia đình.

Cho nên ngày nay chúng ta kỳ vọng vào đoàn thể, chỉ cần là một đoàn thể, có thể đem ngôi nhà tinh thần Trung Quốc phục hưng trở lại. Lấy đoàn thể đến thay thế gia đạo ngày xưa, Trung Quốc có thể hưng thịnh như xưa. Cho nên nhiều năm nay, tôi đề xướng xí nghiệp, nhà của người gọi là nhà xí nghiệp, hy vọng xí nghiệp sẽ khơi dựng lại ngôi nhà xưa.

Trong nhà dưỡng già nuôi trẻ quan trọng nhất, con người luận về đại sự không ngoài hai việc này. Hai việc này làm tốt rồi, tiền đồ của chúng ta là một ánh quang minh, trên thế giới tìm không thấy. Giống như thế giới Tây Phương Cực Lạc, trong quốc độ mười phương chư Phật tìm không thấy, họ làm quá tốt rồi, quá viên mãn rồi.

Cho nên "Vô Lượng Thọ kinh", thực sự là dùng pháp thế gian để nói. Đối với chúng ta, tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ, có rất nhiều sự khởi phát, trong này có trí huệ chân thật, lợi ích chân thật, không giả chút nào.

Đạo tràng là một đoàn thể, một đoàn thể tức là ngôi nhà truyền thống xưa. Trong đoàn thể này nếu mỗi người đều giống như anh chị em, quan hệ thân thiết, quan tâm lẫn nhau, chăm sóc lẫn nhau, hợp tác lẫn nhau. Đem quy củ xưa kiến lập lại. Quy củ là ba điều căn bản của Thích Đạo Nho, siêng năng thực hành, đoàn thể này còn xấu chăng? Đoàn thể này là cái mũ của toàn thế giới. Nếu như không có ba căn bản này, thì không cần phải nói, nói đều là giả cả. Nếu như thật sự dốc lòng tu ba căn bản này, đi từ con đường này, thì quý vị là niềm hy vọng của nhân loại, là ngọn đèn của hết thảy chúng sanh, công đức đó rất lớn rất lớn. Một đạo tràng như vậy, mười phương chư Phật hộ niệm, hết thảy Long Thiên thiện Thần ủng hộ. Đạo tràng này nếu như xuất hiện tại Úc châu, thì khu vực Úc châu này, dải đất lớn này chắc chắn không có thiên tai. Vì sao? Bởi người phước ở đất phước. Những người trong đạo tràng này là người phước lớn nhất thế giới, họ sống nơi ấy làm sao có thiên tai! Đạo tràng này thành lập, toàn bộ khu vực này, chịu sự ảnh hưởng của thế giới Cực Lạc. Chúng ta ở sát biên giới của thế giới Cực lạc, cách thế giới Cực Lạc 10 vạn ức Phật độ. Chúng ta tin tưởng thế giới Cực Lạc, cảnh xung quanh hết sức đẹp đẽ. Chúng ta cách quá xa, sát biên giới, nơi biên địa. Thế giới Ta Bà là biên địa, ở biên địa nhưng nếu như thật sự muốn học, pháp của Di Đà hiển hiện đến nơi này, đáng tiếc là không có người thật sự muốn học, thật sự muốn học thì là đáng nể!

Nương theo sự chỉ đạo tối cao, nguyên tắc Tịnh Nghiệp Tam Phước, câu thứ nhất trong Tịnh Nghiệp Tam Phước, là hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng. Ta thực hành hai câu này trong Đệ Tử Quy. Đệ Tử Quy thực hành được rồi, hiếu thân tôn sư sẽ làm được, vì đã có nền tảng rồi. Từ tâm bất sát là giáo dục nhân quả, không được sát sanh, sát sanh phải đền mạng, thiếu nợ phải trả tiền, sát sanh là bất nhân, trộm cắp là bất nghĩa, Khổng Tử chủ trương "thành nhân", Mạnh Tử chủ trương "thủ nghĩa". Nền văn hóa truyền thống xưa, đã dùng hai chữ này để tượng trưng _ nhân nghĩa. Phật pháp không xa rời nhân nghĩa. Sau cùng tu Thập Thiện Nghiệp. Quý vị thực hành "thập thiện nghiệp đạo". Cho nên câu thứ nhất trong tịnh nghiệp tam phước, là 3 điều căn bản của Nho giáo, Phật giáo và Đạo giáo. Quý vị không thể thực hiện 3 điều căn bản của Thích Đạo Nho, thật sự làm cho tốt, thì cái đầu tiên trong tam phước không có. Cái thứ nhất không có, thứ hai, thứ ba đương nhiên cũng không có. Vấn đề nghiêm trọng đấy.

Không có tịnh nghiệp tam phước, quý vị tu, tu đến cuối cùng, giống như pháp sư Từ Vân Quán Đảnh đã nói: "Người niệm Phật có 100 loại quả báo, thứ nhất là A Tỳ địa ngục". Quý vị tu giả, không chân thật. Chân thật là tu từ nền

tảng. Quý vị bỏ nền tảng đi, hoa trong bình đẹp đó là nhờ nghệ thuật cắm hoa, không có gốc rễ, sẽ không có kết quả. Quý vị nghĩ xem điều này quan trọng biết bao!

Tuổi tôi đã cao, nói với quý vị, sống ở đời không lâu nữa, tôi sớm đã muốn đi rồi. Quý vị không trân quý lời nói, sau này không còn ai nói cho quý vị nữa. Thật sự làm vẫn còn kịp, thời gian 10 năm có thể đem thế giới Cực Lạc kiến lập ở nơi này. Quý vị có muốn làm không? Công trình cơ sở đã ổn định cho chúng ta, vấn đề bây giờ là bản thân quý vị, bản thân quý vị không có cơ sở. Nếu như bản thân có cơ sở, mười năm này quý vị mỗi mỗi đều có, thành tựu vô cùng vĩ đại. Quý vị xem Lưu Tố Vân thì sẽ biết, cô ấy dùng thời gian 10 năm, 55 tuổi bắt đầu, 65 tuổi thành tựu rồi, vô cùng đơn giản. Nghĩa là cô ấy nắm chắc ba điều cơ bản, nhất môn thâm nhập, nhất môn của cô ấy là một bộ kinh Vô Lượng Thọ, một câu A Di Đà Phật 10 năm không gián đoạn, đạt niệm Phật Tam Muội. Tuy không phải đại triệt đại ngộ, cũng ngang hàng với đại ngộ, chứ không phải tiểu ngộ. Quý vị thấy cô ấy dùng một bộ kinh, nhưng quý vị bảo cô ấy giảng bất kỳ kinh gì, cô ấy đều giảng rõ ràng mạch lạc. Một kinh thông tất cả kinh thông. Đấy là tấm gương tốt, cô ấy đã làm được rồi.

Người xưa nói rằng "mười năm đèn sách, đỗ đạt khoa cử". Học viện thành lập 10 năm rồi, chúng ta nơi này không xuất hiện một nhân tài nào như Lưu Tố Vân, thật lấy làm tiếc. Con người bây giờ chỉ có thể khuyên thôi. Vì sao? Bởi chế độ biến rồi, bây giờ nói tự do dân chủ nhân quyền khai phóng, ai cũng không thể can thiệp ai. Không giống trước đây, trước đây cha mẹ có thể dạy dỗ con cái, bây giờ cha mẹ không dạy được nữa. Trước đây thầy giáo có thể dạy dỗ học trò, bây giờ thầy giáo không dám quản học trò, quản học trò sẽ bị loại bỏ. Thời nay không phải thầy giáo bỏ học trò, mà là học trò bỏ thầy giáo. Đảo ngược rồi. Cho nên bây giờ quý vị đồng học nghĩ xem, các bạn đồng học ở trong học viện, không kể tại gia hay xuất gia. Chúng ta hy vọng tương lai đến thế giới Cực lạc làm Phật, hay là lăn lộn trong tam đồ lục đạo, tất cả đều do nơi một niệm hiện tiền của mình.

Chúng ta xem câu kế tiếp: *"Di Đà vô thượng tối thiện trụ trì quốc độ chi công đức oai lực"*. Thế giới Cực Lạc trải qua 10 kiếp mà không suy, đạo lý ở chỗ này. Chúng ta có sai lầm, có khuyết điểm.

cư sĩ Hàn khi vãng sanh, trong lòng chúng tôi vô cùng đau xót. Cuối cùng yêu cầu những người xuất gia, chúng tôi không nghiêm túc chọn lựa, không tiến hành khảo hạch, người xuất gia ở thư viện cư sĩ Hàn Quán chấp nhận hết. Thời

đó chỉ một mình cô ấy quản lý người, chăm lo công việc và quản lý tài chính. Tôi chưa từng tham dự những việc này. Cho nên tôi không quản lý ba việc: không giữ người, không giữ việc và không giữ tiền tài. Quý vị xuất gia ở thư viện, là cô ấy dẫn dắt chứ không phải tôi dẫn dắt.

Nếu y theo phương thức của người xưa, thì phương pháp này không giống. Ngày xưa một người muốn xuất gia, ở trong tự viện ít nhất phải nửa năm trở lên, thông thường là nửa năm đến ba năm quan sát. Thời gian dài như vậy để thử thách, đạo tràng này có nhận quý vị hay không? Quý vị ở trong đạo tràng này có thích hợp hay không? Mọi người trước phải sống với nhau 3 năm. Ba năm sống hòa thuận vui vẻ, giữ được quy củ, như vậy mới có thể xuất gia. Bây giờ mới giới thiệu qua là xuống tóc liền, năm xưa sai sót là ở chỗ này. Vì sao? Bởi tôi không có ý muốn này, tôi cũng không nghĩ đến xây dựng đạo tràng, tôi không suy nghĩ như vậy.

Đại sư Chương Gia dạy tôi học Phật Thích ca Mâu Ni, Phật Thích Ca Mâu Ni trọn đời không có đạo tràng, trọn đời sống cuộc sống du mục, ở đâu có duyên thì đi đến đó, lưu động, không ở cố định một chỗ. Một đời của tôi cũng như vậy. Sau khi cư sĩ Hàn qua đời, có hơn phân nửa người rất giỏi, có thể tự độc lập. Quý vị ở đây hơn 20 người không thể độc lập, nên chúng tôi mới xây dựng đạo tràng này cúng dường quý vị. Nếu quý vị tu học giống như Lưu Tố Vân, thì ngày nay quý vị đã thành tựu rồi. Quý vị có thể trụ trì chánh pháp, thì công đức đó vô lượng. Nhiều năm như vậy, nói với quý vị, chỉ có mình tôi là không thoái chuyển. Tôi không thể dạy quý vị, dạy quý vị không tin phục, không thể tiếp nhận. Đứng một bên quý vị có thấy tôi đã thành tựu như thế nào chăng? Cũng có thể làm tấm gương cho quý vị, không có tư tâm, không có vọng niệm. Toàn tâm toàn sức dạy kinh, công việc của tôi là dạy học, hơn 10 năm nay, chúng ta dùng Internet, dùng vệ tinh, với các bạn đồng tham đạo hữu trên toàn thế giới, cùng nhau chia sẻ, chia sẻ Đại Thừa, chia sẻ Vô lượng Thọ, giúp đỡ mọi người. Ngoài những điều này ra tôi không cầu gì cả, hết việc rồi.

Đến Úc châu đây cũng là nhân duyên đặc biệt, chúng tôi nằm mơ cũng không nghĩ đến. Lúc đó, 10 năm trước, trường đại học Cách Lí Phi Tư và trường đại học Queensland, hai vị hiệu trưởng đến tìm tôi. Họ mong tôi giúp đỡ nhà trường, giúp đỡ khu vực này, cung cấp kinh nghiệm, hóa giải một phần xung đột, giúp đỡ liên hiệp quốc. Cho nên trong những năm này, cũng tham gia được mười mấy lần, hội nghị Hòa Bình quốc tế. Cũng tiếp xúc một số chuyên gia học giả nổi tiếng. Đối với xã hội này hiểu càng sâu sắc, không tiếp xúc sẽ không hiểu rõ. Hơn 50 năm

không xem tivi, không tiếp xúc truyền thông, báo chí, tạp chí tôi đều không xem. Tâm này thanh tịnh, lời của người xưa nói rất hay "biết nhiều việc nhiều phiền não, quen nhiều người nhiều thị phi". Chúng ta ngăn ngừa phiền não, tránh thị phi, quen biết người càng ít càng tốt. Bây giờ 85 tuổi học pháp sư Ấn Quang, không tiếp bất kỳ người nào nữa, hy vọng mọi người từ trên mạng vệ tinh, băng đĩa, chúng ta cùng nhau tu Tịnh Độ, cùng nhau học "Vô Lượng Thọ kinh". Chắc chắn sẽ thành tựu.

Cư sĩ Lưu Tố Vân và tôi chưa gặp mặt nhau, sau khi cô ấy thành tựu, tôi thấy băng đĩa, là một tin tức phóng viên phỏng vấn cô ấy, thời gian không dài, khoảng chừng 20 phút. Tôi thấy một người như vậy, cảm thấy rất kinh ngạc, không biết cô ấy làm sao học được. Tôi nhờ người hỏi thăm người này còn hay đã mất? Kết quả hỏi thăm được rồi, gọi điện thoại hỏi thăm được rồi. Tôi nói chuyện với cô ấy qua điện thoại mới hiểu được. Mười năm trước, năm đó là tôi 55 tuổi, cô ấy tiếp xúc với Phật pháp, có người Phật tử tặng một bộ băng đĩa "Vô Lượng Thọ kinh", cô ấy nói với tôi năm diễn giảng băng đĩa đó, tôi mới hiểu đó là đĩa trước kia tôi giảng ở thư viện Hoa Tạng Đài Bắc. Hình như là giảng lần thứ hai hay thứ ba gì đó, cô ấy có được bộ đĩa này. Cô ấy nói phương pháp học tập là, mỗi ngày học 1 đĩa, một đĩa là 1 tiếng đồng hồ, 1 tiếng đồng hồ này, trong vòng mỗi ngày nghe lại 10 lần, đúng là "nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu". Một ngày nghe kinh 10 tiếng đồng hồ, 10 tiếng đồng hồ trên thực tế là nghe 1 tiếng đồng hồ thôi, nghe lại 10 lần. Sau khi nghe 1 bộ kinh xong thì nghe lại từ đầu, 10 năm như một ngày. Ngoài việc mỗi ngày nghe kinh 10 tiếng đồng hồ ra, còn niệm A Di Đà Phật, cô ấy không gặp ai, không ai biết cô, bạn tốt chỉ có 2, 3 người. Cô bị bệnh hồng ban nặng. Không trị liệu mà niệm Phật, nghe kinh niệm Phật rồi, bệnh tự nhiên không còn nữa. Điều này khiến cho chúng ta cảm thấy rất kinh ngạc. Bệnh vì sao hết được? quy tâm về một chỗ. Trong kinh Phật thường nói, không ai chịu làm, người chịu làm thật sự đạt được lợi ích! Bệnh đó còn nghiêm trọng hơn bệnh ung thư, ung thư, bác sĩ tuyên bố với quý vị, còn hai tháng, ba tháng nữa. Nhưng bệnh của cô ấy, bác sĩ nói, cô có thể chết bất kỳ lúc nào, bảo cô cần có sự chuẩn bị tâm lý. Cô ấy hoàn toàn không xem đó là chuyện quan trọng, mà chỉ một lòng nghe kinh, niệm Phật. Đây là làm một tấm gương sáng cho chúng ta. Bây giờ trong nước đâu đâu cũng có người mời cô giảng kinh, sắp đặt thời gian đều rất khít khao. Đây là tấm gương cho chúng ta, là điển hình cho chúng ta. Nếu quý vị có thể làm được như vậy, mười năm sau quý vị cũng có thành tựu, vì sao không làm? Trụ trì điều tối thiện tất cả đều dựa vào chính mình.

Chúng ta xem tiếp đoạn văn dưới đây: *"Hựu thập thất chủng công đức thành tựu trung đệ nhất vi trang nghiêm thanh tịnh công đức thành tựu"*. Điều này chúng ta đã học qua rồi.

"Luận chú viết" trong cuốn chú giải của Đàm Loan pháp sư nói rằng: *"thử thanh tịnh thị tổng tướng"*. 17 loại công đức thành tựu, loại thứ nhất là nói về tổng tướng.

"trang nghiêm thanh tịnh công đức thành tựu". Then chốt ở chỗ thanh tịnh. Chúng ta ngày nay, bất luận học pháp thế gian hay Phật pháp đều không thể thành tựu, là do tâm ta không thanh tịnh. Đây là bệnh căn của ta. Nếu tâm thanh tịnh, làm gì có lý không thành tựu! Nếu tâm của cư sĩ Lưu không thanh tịnh, bệnh của cô ấy làm sao khỏi được! Tâm thanh tịnh rồi, thân nhất định thanh tịnh. Thân mang tế bào virus, đó là không thanh tịnh. Vì tâm ta thanh tịnh, nên sẽ khôi phục hết những con virus trở lại bình thường. Bệnh lành cách nào? Là lành như vậy đấy.

Đức Phật dạy chúng ta "nhất thiết pháp tùng tâm tưởng sanh". Tâm không thanh tịnh, người này nhiều bệnh, nhiều ưu sầu, nhiều phiền não, người tâm thanh tịnh không có những thứ này. Vãng sanh thế giới Cực Lạc đều là tâm thanh tịnh. Đây là nói lời chân thật với quý vị: Tâm thanh tịnh tắc Phật độ tịnh. Là tâm thanh tịnh vãng sanh. Nếu tâm không thanh tịnh, bất luận dụng công phu như thế nào cũng không được, quý vị không đến được thế giới Cực Lạc.

Thế giới Cực Lạc, thực tế mà nói, ở đó điều kiện chọn học trò hết sức nghiêm khắc. Phật A Di Đà biết, không thể để cho người tâm không thanh tịnh đến thế giới Cực Lạc, vì họ sẽ làm hỗn loạn thế giới Cực Lạc. Như thế thật đáng sợ? Thật sự phát tâm thành Phật là không có niệm thứ hai, tôi muốn làm Phật, tức là muốn giống như Phật A Di Đà. Đây là điều kiện đầu tiên để thế giới Cực Lạc nhận quý vị. Không muốn làm Phật, không muốn giống như Phật A Di Đà, thì không đi được. Thế giới Cực Lạc trải qua 10 kiếp mà không suy, chúng ta tin tưởng về sau mãi mãi không suy, chính là điều kiện này.

"Phật bổn sở dĩ khởi thử trang nghiêm thanh tịnh công đức giả, kiến tam giới thị hư ngụy tướng, thị luân chuyển tướng, thị vô cùng tướng". "Vô cùng" là chỉ sanh tử, đây là nói về Phật A Di Đà. "Phật" trong đây là Phật A Di Đà. Vì sao "hưng khởi công đức trang nghiêm thanh tịnh", vì sao đặt cái này ở vị trí đầu tiên? Bởi vì Ngài thấy tam giới, nghĩa là trong quốc độ của hết thảy chư Phật, Phàm Thánh Đồng Cư độ. Thế giới này của chúng ta hiện nay, là Phàm Thánh

Đồng Cư độ của Phật Thích ca Mâu Ni. Tam giới tức là lục đạo, gồm có dục giới, sắc giới, vô sắc giới. Đây tức là tam giới. Tam giới này là gì? Là tướng giả dối, không phải thật, là tướng luân chuyển, là tướng luân hồi, là tướng vô cùng. Vô cùng tức là tướng sanh tử, xả thân thọ thân, sau khi chết rồi lại sanh trở lại. Chúng ta cần lưu ý chỗ này. Nói rõ chân tướng sự thật là gì? Con người không chết, hết thảy chúng sanh đều không chết. Sanh tử là thân, thân không phải là ta. Cái gì là ta? Một số người gọi linh hồn là ta. Linh hồn là không có thân thể vật chất. Nó có phải là ta chăng? Chẳng thể nói nó không phải là ta, cũng chẳng thể nói nó là ta. Thực ra linh hồn không linh, nó hồ đồ, mê muội điên đảo. Người xưa gọi là mê hồn, cách dùng từ này rất hay. Nó mê mà không giác, cho nên nó không ra khỏi lục đạo, mãi mãi ở trong lục đạo xã thân thọ thân, đời đời kiếp kiếp đùa giỡn những trò chơi này. Đời đời kiếp kiếp đều kết oán kết thù với chúng sanh. Cho nên báo đền trong lục đạo, báo ân báo oán, đòi nợ trả nợ, ngày ngày làm những trò hề này. Toàn là giả, không có một cái là thật. Nó không giác ngộ nên khổ không thể tả xiết. Nếu như nó giác ngộ, giác ngộ là tốt rồi. Giác ngộ thì không gọi nó là linh hồn mà gọi là linh tánh. Linh hồn không ra khỏi lục đạo, linh tánh thì ra khỏi lục đạo. Linh tánh nó không mê, nó có thể chọn lựa, mê hồn không chọn lựa, tùy theo nghiệp lực lưu chuyển. Linh tánh thì tốt rồi, tự nó có thể làm chủ được, có thể chọn lựa.

Chúng ta vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, thân thể vứt bỏ, linh tánh đi. Không phải linh hồn đi, linh hồn không đi được. Thế giới Cực Lạc không cần linh hồn, Phật A Di Đà không đến tiếp dẫn linh hồn. Cho nên nói rằng người niệm Phật thì nhiều, người vãng sanh thì ít.

Dưới đây đại sư nêu ra một ví dụ. *"như xích hộ"*, Xích Hộ loại trùng nhỏ chúng ta cũng thường thấy. Con sâu đo, khi nó đi, thân thể co lại sau đó duỗi ra, một co một duỗi là loại côn trùng bò.*"Tuần hoàn",* là ví dụ. Đạo ẩn giống như tiểu trùng vậy, nó bị oan ức.

Hiện nay thế nào? Vào thời của chúng ta thực sự Phật đạo suy đồi. Một số trong xã hội hoàn toàn không biết sao gọi là Phật, không ai có thể nói rõ ràng. Nói cách khác, không có người kế tục huệ mạng của Phật. Đây mới thật sự gọi là chuyện lớn. Người xưa thường nói "bất hiếu hữu tam, vô hậu vi đại". "Hậu" không phải nói quý vị có nhiều con cái, cháu chắt, không phải ý nghĩa này. Con cái, cháu chắt có nhiều đi nữa, nhưng không có nhân tài, không có đức hạnh, không có học vấn, không có trí tuệ thì chẳng có tác dụng gì. Ngôi nhà này của

bạn không hưng thịnh lên được. "Vô hậu" nghĩa là người đời sau phải có trí tuệ, phải có tài năng, gia đạo của quý vị mới có thể hưng thịnh.

Phật pháp không phải người xuất gia đông. Trong số người xuất gia đó có người thật sự đạt định, khai ngộ, chứng quả. Đây mới gọi là có hậu, Phật pháp mới có thể hưng thịnh. Chúng ta xuất gia rồi, có khai ngộ được không? Có đạt định được không? Có chứng quả được không? Nếu như không được thì chánh pháp không thể trụ thế. Ít nhất phải thực hành được tam vô lậu học - giới, định, tuệ. Đó là gì? Là việc làm bên ngoài, nhưng vẫn còn có hình dáng này tồn tại. Ngay cả hình dáng này cũng không có nữa, khiến mọi người trong xã hội đối với Phật pháp sanh ra sự hiểu lầm nghiêm trọng, cho rằng đây là mê tín, là phần tử hại loài của xã hội, đối với xã hội không chút cống hiến, cần nó để làm gì? Cho nên Phật pháp có thể hai, ba chục năm sau sẽ biến mất không còn trên thế giới này nữa.

Vấn đề này, có lần tôi ở Nhật bản dự đại hội, cũng là hội nghị hòa bình của Liên Hiệp quốc. Tôi đã đàm luận việc này với hòa thượng Thủy Cốc Hạnh Chánh người Nhật. Ông là người lãnh đạo Phật giáo Nhật Bản hiện nay. Tôi nói: Đối với việc này, chúng ta không được xem thường. Phật pháp nếu thật sự không có những vị nhân tài như chư tổ ngày xưa xuất hiện, Thì 30 năm sau có thể Phật giáo không còn nữa. Hòa thượng Thủy Cốc nhỏ hơn tôi hai tuổi, năm nay là 83 tuổi, ông có thể hiểu được. Có ai cần mẫn làm hay không, thì tôi không biết.

Trước kia tôi viếng thăm Nhật bản, có hai vị hòa thượng rất có duyên, Trung Thôn Khang Long mất rồi, mất lúc 103 tuổi. Hoàn Không lão nhân cũng đã mất, hơn 90 tuổi. Tôi đã đi Nhật 6 lần, mỗi lần đều là họ tiếp đón. Họ là những vị trưởng lão của Nhật Bản thời đó. Có người thừa kế hay không rất khó nói.

Điều này ở trước tôi đã giảng qua, ở trong thời lớn này, sư đạo không có, hiếu đạo không có. Cha mẹ còn không thể dạy dỗ được con cái, thì thầy giáo làm sao có thể dạy dỗ học trò? Những vị trưởng lão này thật sự có đức hạnh, có học vấn. Tôi nhớ hình như là lần thứ hai viếng thăm lão hòa thượng Trung Thôn Khang Long, Ngài hình như là 101 tuổi, nói với tôi câu này: Tất cả người sáng lập tôn giáo trên toàn thế giới, đều là hóa thân của Bồ Tát Quán Thế Âm. Có lẽ Ngài nghe nói tôi đang làm công tác đoàn kết tôn giáo. Thật hiếm có! Thầy Kiều Bổn đệ tử của Ngài tiếp đón tôi nói với tôi. Lão hòa thượng suốt đời chưa bao giờ nói qua câu này, sao bây giờ nói với thầy như vậy? Ngài nói rất hay, Ngài nói là

thật. Bồ Tát Quán Thế Âm có 32 ứng thân, cần ứng thân gì để hóa độ thì hiện ra thân ấy. Cho nên tôn giáo thế giới là một nhà. Ngài nói hay quá!

Trong đây đại sư nêu ra một ví dụ *"như xích hộ tuần hoàn"*. Đây là một hiện tượng luân hồi.

Như *"tằm kiển tự phược"*. Mùa xuân tằm làm kén. Ở đây hình dung điều gì? Hình dung chúng sanh trong lục đạo mê hoặc điên đảo. *"Ai tai chúng sanh, điên đảo bất tịnh"*. Chúng sanh đây là lục đạo chúng sanh, không nghe Phật pháp làm sao có thể ra khỏi? Nghe Phật pháp, ngày nay phải đem Phật pháp giảng thông suốt, thì con người mới có thể hiểu được. Bản thân quý vị không thông suốt, thì pháp quý vị giảng không thông suốt. Mình muốn thông suốt, phải thật sự thực hành. Dù học có nhiều đi nữa cũng không dùng được. Học nhiều là kiến thức phong phú, quý vị có thể nói, nói thao thao bất tuyệt. Nhưng quý vị không đủ để làm người ta cảm động. Bây giờ để người cảm động rất khó, vì sao? Vì nghiệp chướng chúng sanh quá nặng, cái thấy biết của họ quá phức tạp. Nguyên nhân là họ tiếp xúc các tin tức bên ngoài _ tivi, Internet. Chỉ cần quý vị bước chân ra khỏi cửa đạo tràng, quý vị thấy đường lớn ngõ nhỏ, những thứ quý vị thấy được, nghe được, tiếp xúc được toàn là ô nhiễm. Làm sao tâm quý vị có thể thanh tịnh được? Không có tâm thanh tịnh, chắc chắn quý vị không hiểu Phật pháp. Phật Pháp là pháp thanh tịnh, chỉ có tâm thanh tịnh mới thể hội được pháp thanh tịnh, Phật pháp thật là khó!

Mở một tọa đàm ngắn hạn, kinh nghiệm này hồi trẻ tôi ở Đài Trung, thầy Lý cũng thấy hiện tượng này. Sinh viên đại học chuyên khoa Đài Loan, có hứng thú với Phật pháp, sinh viên trong trường có tổ chức xã đoàn Phật học. Cho nên thầy Lý lợi dụng kỳ nghỉ đông, thời gian này mở tọa đàm Phật học. Để cho sinh viên đại học và chuyên khoa, tọa đàm Phật học của đại học và chuyên khoa. Thời gian nghỉ hè dài hơn một chút, lần nghỉ dài nhất ông tổ chức bốn tuần lễ, thông thường là hai đến ba tuần lễ, tổ chức rất nhiều lần. Tôi tham gia qua mười một lần, từ lần thứ nhất đến lần thứ mười một, lần thứ mười hai về sau tôi không tham gia, tôi đi nước ngoài rồi. Các đồng học rất giỏi, hai - ba tuần lễ tiếp xúc với Phật pháp, nhìn rất ra dáng. Một hôm thầy Lý nói với tôi: Ở đây kết thúc khóa học, đến viện điện ảnh xem hai tiếng đồng hồ là hết, lại trở lại như xưa. Thật không dễ! Xã hội là cái thùng nhiễm lớn, được mấy người không bị ảnh hưởng? Cho nên biết rằng bây giờ học Phật là khó khăn biết bao. Người học Phật thì nhiều, người thành tựu như lông Phượng sừng Lân. Tôi tự mình lãnh hội, quý vị thật sự học Phật, có thể nếm được pháp vị trong ấy. Nếm được pháp vị đối với bản thân trợ giúp rất lớn, giống

như người xưa đã nói: "Thế vị sao đậm bằng pháp vị". Thông thường là thời gian quá ngắn, không nếm được pháp vị. Cho nên rất dễ rớt vào trong thế vị. Không nếm được pháp vị. Người nếm được pháp vị là phải thật sự thực hành. Thật sự nếm được rồi ngày ngày phải chịu được khảo nghiệm, vì sao? Bởi tất cả người, việc, vật trong xã hội đối với chúng ta đều là khảo nghiệm. Thuận cảnh, duyên lành có khởi tham ái không? Nghịch cảnh, duyên xấu có sanh sân si không? Thuận cảnh, duyên lành không sanh tham luyến. Nghịch cảnh, duyên xấu không khởi oán hận mãi mãi giữ được tâm của mình, thanh tịnh bình đẳng giác, thì tâm quý vị phát sanh trí huệ chứ không sanh phiền não. Như vậy có lợi ích. Nếu như tâm này thường sanh phiền não, tức là vui giận buồn thích, mỗi ngày vẫn còn chơi những trò chơi này, thì chẳng còn cách nào. Nghe Phật pháp, giống như lời người xưa đã nói, là trồng thiện căn trong thức A Lại Da. Đời này không khởi tác dụng. Tu Tịnh Độ cũng là trồng thiện căn ở Tịnh Độ, đời này không được vãng sanh. duyên chưa chín muồi, không đủ điều kiện để vãng sanh Tây Phương. Trong điều kiện này mọi người nhất định phải ghi nhớ, đầu tiên là tịnh nghiệp tam phước. Đó là nguyên tắc chỉ đạo tối cao. Nếu như quý vị làm trái, thì tất cả công sức của quý vị đều bỏ hết. Bất luận tu gì đều là giả, đều không phải thật. Bất luận tu pháp môn nào, quý vị học 6 pháp hòa kính, 6 Ba la mật, 10 nguyện, hay phát 48 nguyện của Phật A Di Đà. Tất cả đều là trống rỗng, tất cả quý vị không làm được. Vì sao? Bởi không có gốc rễ. Thế nên quý vị cần biết rằng gốc rễ này quan trọng biết bao. Nếu quý vị thật sự muốn thành tựu, thì phải hết sức chăm chỉ học Đệ Tử Quy, Cảm ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp. Quý vị không học điều này, thì tất cả công sức của quý vị đều bỏ hết. Đến khi mạng chung vãng sanh, đó là gì? Là nói nghe hay vậy thôi, chứ không thể. Thật sự bảo đảm được vãng sanh chăng? Người thật sự vãng sanh tuyệt đối không phải nói là thân thể mềm mại, đỉnh đầu tỏa nhiệt, không phải vậy. Thân thể mềm mại, đỉnh đầu tỏa nhiệt, bảo đảm không đọa ba đường ác, đây là sự thật. Kiếp sau họ sanh đến nhân gian cũng là người giàu có, cũng là người rất có phước báo. Phần nhiều sanh lên cõi trời, nhưng thường là trời dục giới.

Dục giới thông thường mà nói, cao nhất là trời Đao Lợi, trời Tứ Vương trở xuống còn có rất nhiều cõi trời. Ở dưới trời Tứ Vương thì đến những nơi này. Sanh về trời Sắc giới phải có thiền định, họ không có công phu thiền định thì họ không đi được. Trời Vô Sắc giới, thì càng không thể, cho nên phạm vi luân hồi của họ không lớn. Người như thế nào mới thật sự vãng sanh? Đến khi mạng chung họ nói với mọi người, Phật A Di Đà đến tiếp dẫn tôi, tôi đi đây. Đó là thật sự vãng

sanh. Bản thân họ nhìn thấy, người khác không nhìn thấy, nếu không phải chính họ nói ra, thì không tin cậy được, điều này cần phải biết. Còn có một phương pháp có thể chứng minh họ thật sự vãng sanh. Sau khi vãng sanh quý vị xin họ, vãng sanh đến thế giới Cực Lạc rồi thì báo mộng cho quý vị biết. Nếu quý vị thật sự mộng thấy họ vãng sanh, thì đó là thật, không phải giả. Vì sao? Họ vãng sanh họ mới có năng lực báo mộng cho quý vị, nếu họ không phải vãng sanh, họ không có năng lực, họ biến không ra được, đây cũng là một thông tin đáng tin cậy.

Dưới đây nói, nhìn thấy thế giới Ta Bà như thế, quốc độ mười phương chư Phật với thế giới Ta Bà rất nhiều điểm gần giống nhau.

"Dục trí chúng sanh ư bất hư ngụy xứ, ư bất luân chuyển xứ, ư bất vô cùng xứ, đắc tất cánh an lạc đại thanh tịnh xứ, thị cố khởi thử thanh tịnh trang nghiêm công đức dã". Đây là phát tâm của Phật A Di Đà, thật sự cứu khổ cứu nạn, thật sự là đại từ đại bi. Ngài muốn cứu giúp những chúng sanh khổ nạn này. Có một nơi "bất hư ngụy xứ". Lục đạo là hư ngụy. Thế giới Tây Phương Cực Lạc là chân thật. Tiêu chuẩn của thật và giả là gì? Phật pháp có định nghĩa đơn giản như vầy: "Thật" là mãi mãi không biến đổi, đó là "thật". "Giả" là sanh diệt trong từng sát na, là vô thường. Con người trong thế gian này có sanh lão bệnh tử, vô thường, đây là giả, không phải thật. Cho nên thế giới Tây Phương Cực Lạc, quý vị sanh đến đó, do hoa sen hóa sanh. Hoa sen hóa sanh không giống trẻ nhỏ từ từ lớn lên, không phải vậy, là hóa sanh. Đến nơi đó ở trong hoa sen hiện tướng to lớn bằng Phật A Di Đà, mãi mãi không hề biến đổi, không già, không yếu, đây là Thường. Hoàn cảnh quý vị sống cũng mãi mãi không biến đổi, tuyệt đối không có bất kỳ tai nạn gì. Mỗi mỗi đều là thân Kim Cang bất hoại, đều là thân có tướng vô lượng, tướng vô lượng đẹp. Trong kinh nói "vô lượng quang, vô lượng thọ". Thân phóng ánh sáng, tự nhiên, tất cả vạn vật đều có ánh sáng, thế giới quang minh, thế giới trường thọ, không phải là nơi giả dối. Thế giới Cực Lạc không có luân hồi lục đạo, không có luân hồi, không có sanh tử, là thật.

"Đắc tất cánh an lạc đại thanh tịnh xứ". Thế giới Cực Lạc là "tất cánh an lạc đại thanh tịnh xứ", cho nên gọi là Cực Lạc. Cực Lạc là tướng, thể là gì? Thể là thanh tịnh, tâm thanh tịnh hiện ra cõi an lạc.

"Thị cố khởi thử" đây là hưng khởi.

"Thanh tịnh trang nghiêm công đức". Đây là điều thứ nhất trong y báo.

"Kim kinh viết". Đức Phật ở hội Vô Lượng Thọ nói với chúng ta: Thế giới Cực Lạc *"vĩnh vô chúng khổ chư nạn"*. Thế gian này của chúng ta nói 3 khổ, 8 khổ, thế giới Cực lạc không có. "Ác thú" là đường ác, ngạ quỷ, địa ngục, súc sanh, tu la, la sát. "Ma não", la sát là thuộc ma não, ma đến nhiễu loạn quý vị, ngay cả các tên gọi cũng không có, thì làm sao có việc này?

"Diệc chánh nhân thử công đức thành tựu dã". Nhân thử này là công đức thứ nhất trong 17 loại công đức - trang nghiêm thanh tịnh công đức thành tựu. Cho nên thế giới Cực Lạc không có các khổ, không có các nạn, không có đường ác, không có ma não. *"*Diệc chánh nhân thử công đức thành tựu dã".

Dưới đây tiếp tục giảng cho chúng ta về 3 khổ và 8 khổ. Phía sau còn giảng 8 nạn, ba đường 8 nạn. Chúng ta xem một đoạn phía dưới.

"Chúng khổ giả, khổ dĩ bức bách vi nghĩa". "Bức" ngày nay chúng ta gọi là áp lực. Thường nghe mọi người nói áp lực quá lớn, áp lực cuộc sống, áp lực công việc, áp lực tinh thần, áp lực hoàn cảnh, đem đến cho quý vị phiền não, não hại.

"Khổ sự chúng đa". Thế gian này làm gì có vui? Chúng ta thấy ở thế gian này có địa vị cao, như làm tổng thống, quốc vương, giàu có, nhà xí nghiệp lớn, có ức vạn tiền tài, trăm ức vạn những nhà xí nghiệp lớn như thế. Cuộc sống của họ dễ chịu không? Thực tế mà nói không dễ chịu chút nào. Vì sao? Bởi phiền não quá nhiều, suy tính hơn thiệt, dục vọng của họ không bờ bến, mãi mãi không có bờ bến, càng nhiều còn muốn nhiều hơn, được rồi lại sợ mất đi. Cho nên cuộc sống của họ không sung sướng gì, rất khổ!

Trong mấy năm gần đây tôi tham gia phong trào Hòa bình của liên hiệp quốc. Cũng quen biết không ít học giả chuyên gia, tiếp xúc được cái mà xã hội này gọi là nhân sĩ cao tầng, tôi hiểu rõ họ bởi vì họ gặp tôi, người khác họ không hiểu, họ cũng không hỏi, họ nhìn thấy hình ảnh này của tôi, họ hoan hỷ, họ hỏi tôi Ngài bảo dưỡng thân thể như thế nào? Đây là biểu hiện ở bên ngoài, nhìn thấy tôi suốt ngày cười tít mắt, vui vui vẻ vẻ, hình như không chút áp lực, không chút ưu sầu. Tôi nói: Đúng rồi, tôi không có áp lực, thân và tâm đều không có áp lực, không có ưu tư, không có bận tâm, không có phiền não. Họ rất ngưỡng mộ. Họ hỏi tôi phương pháp dưỡng sinh, tôi nói tôi rất bình thường, uống nước máy, ăn rau xanh, đậu hủ, 60 năm rồi, một đời không bị bệnh. Tuy tuổi tác đã cao nhưng thể lực tất cả đều rất bình thường. Điều này họ rất ngưỡng mộ. Dưỡng sanh như thế nào? Buông bỏ tất cả thì vấn đề được giải quyết, họ không buông bỏ được. Người làm quan không buông được địa vị, người giàu có không buông được của cải. Họ có

lo buồn, họ có áp lực. Tôi không có, tôi cái gì cũng không có. Đời người hưởng thụ cao nhất không phải có địa vị, không phải có của cải, mà là gì? Là "Thanh tịnh bình đẳng giác", tức là 5 chữ trên đề kinh, đó là hưởng thụ cao nhất. Tâm thanh tịnh sanh trí huệ, không sanh phiền não. Đối với tất cả pháp thế xuất thế gian thông đạt rõ ràng, sao họ không tự tại! không vui! Nhất là tiếp xúc với đại thừa, hiểu rõ thế giới Hoa Tạng, hiểu rõ thế giới Cực Lạc. Hiểu như thế nào? Biết thật sự đến đó được, không phải giả. Chúng ta đem phương hướng, mục tiêu đặt tại nơi này, không mê hoặc chút nào. Chúng ta có con đường trọn đời của mình, không nghiêng không lệch, quyết định có thể đạt được. Một phương hướng là thế giới Cực Lạc Tây Phương, một mục tiêu là thân cận Phật A Di Đà, thế xuất thế gian còn có điều gì vui hơn cái này? Không có.

"Chúng khổ, sự khổ thái đa, chư kinh luận trung vi tam khổ, bát khổ đẳng". Trong tất cả các kinh đức Phật, đem tất cả khổ quy nạp lại, quy nạp thành ba loại lớn, gọi là tam khổ. Quy nạp thành tám loại lớn gọi là bát khổ. Trong tam khổ bao gồm bát khổ, trong bát khổ không bao gồm tam khổ. Phạm vi tam khổ sâu rộng hơn bát khổ.

Tam khổ là gì? Thứ nhất là khổ khổ. *"Thử thân dĩ thị khổ quả cánh gia chúng khổ bức bách thân tâm, khổ thượng gia khổ, cố viết khổ khổ".* "Khổ" sau là danh từ, "khổ" trước là động từ, là hình dung từ, gọi là khổ khổ. Khổ khổ có 8 loại, cho nên dưới đây nói cho chúng ta về bát khổ. Bát khổ là chuyên nói về khổ khổ, nói cho chúng ta biết cuộc đời này chỉ có khổ không có vui, vui là giả, khổ là sự thật.

"Nhị, hoại khổ, thử độ vô chân lạc". Thực sự trong lục đạo làm gì có vui? *"Tuy hữu thiểu phần chi lạc"*. Vui đó là gì? Vui là khi khổ tạm ngưng quý vị cảm thấy vui, nếu như khổ không dừng thì làm sao vui được? Ví dụ ăn thức ăn, gặp thức ăn quý vị thích thì rất vui, mỗi ngày ăn 3 bữa rất vui. Nếu như 1 ngày không ăn thì cảm thấy rất khổ, hai ngày không ăn thì càng khổ hơn, khổ là sự thật, vui là giả. Ăn cơm rất vui, ăn 1 bát cơm ngon vui lắm, ăn 2 bát còn được, bảo quý vị ăn 20 bát là khổ rồi, vui có thể biến thành khổ, khổ không thể biến thành vui. Đói 1 ngày khổ quá, đói 10 ngày càng khổ hơn, quý vị không thể đói mà vui được. Khổ không biến thành vui, khổ là sự thật. Vui biến thành khổ, vui là không thật. Người thích nhảy múa thì rất vui, bảo họ nhảy liên tục 7 ngày 7 đêm thì họ sẽ kêu cứu mạng, đó là giả không phải thật. Do đó có thể biết cảm thọ vui chẳng qua là khổ tạm ngừng mà thôi. Quý vị thấy con người khổ nhiều, ăn uống ngày phải đầy đủ 3 bữa, một bữa không ăn thì cảm thấy khổ rồi. Ăn thức ăn là gì? Giống như

uống thuốc vậy, trị bệnh gì? Trị bệnh đói, bệnh này là căn bệnh vốn có, sanh ra đã có bệnh này, đến chết mới hết. Quý vị thấy có phiền não không? Quý vị nghĩ xem khổ biết bao. Quý vị thật đáng thương. Thế giới Cực Lạc không có loại khổ này, thế giới Cực Lạc là thân pháp tánh, không cần ăn uống, không cần các thứ dinh dưỡng. Thân pháp tánh bản thân đã có năng lượng, không cần hấp thu năng lượng bên ngoài để nuôi thân, không cần. Đối với bản thân chúng ta hiểu cũng rất ít, đối với thân thể này, thân thể là cơ khí, ví như cơ khí, cơ khí không có năng lượng thì nó không hoạt động, cơ khí ngày ngày hoạt động, ngày đêm không nghĩ, nó cần dựa vào năng lượng để duy trì, ẩm thực là năng lượng bổ sung, tiêu hao năng lượng, tiêu hao đi đâu?

Khi tôi sống cùng thầy Lý, cùng với thầy Lý thảo luận qua vấn đề này, bản thân tôi cho rằng thân thể tiêu hao năng lượng là 95% tiêu hao ở vọng niệm, nghĩ ngợi lung tung. Thầy Lý đồng ý với kiến giải của tôi, là sự thật không phải giả, kiến giải này của tôi từ đâu mà có? Là cùng với thầy Lý 10 năm, tôi sống với thầy năm đó tôi 31 tuổi, Thầy là ông già 70 tuổi, lượng công việc của thầy là lượng công việc của 5 người. Nói cách khác là mỗi ngày công việc của thầy bằng công việc của 5 người. Ăn uống thì sao? Mỗi ngày một bữa, ăn vào buổi trưa, một mình ở trong 1 căn phòng nhỏ, không người chăm sóc. Ông già 70 tuổi, nếu quý vị đến thăm thì không thể không cảm động. Thầy không cho người chăm sóc. Thể lực rất tốt. Thầy đi thì học trò trẻ tuổi đi cũng không hơn thầy, ăn ít như vậy, tôi học ông ấy, ngay cả ăn uống sinh hoạt hàng ngày cũng học ông ấy. Tôi cũng áp dụng ngày ăn bữa trưa, tôi ăn nhiều hơn thầy. Chi phí sinh hoạt lúc đó, tiền Đài Loan tôi chi phí sinh hoạt, mỗi bữa ăn 3 đồng nhưng thầy chỉ 2 đồng mà thôi. Cho nên 1 tháng chi phi sinh hoạt của thầy chỉ cần 60 đồng, tôi thì cần 90 đồng. Lúc đó tiền Đài Loan đổi thành tiền Mỹ khoảng chừng 30-34 gì đó. Nói cách khác mỗi tháng chi phi sinh hoạt của thầy Lý, chỉ hơn 1 đồng không đến 2 đồng tiền Mỹ, 1 tháng thầy giải quyết vấn đề rồi, tôi cần tiêu quá 2 đồng. Tôi kết luận rằng, tiêu hao năng lượng là ở vọng niệm, tâm càng thanh tịnh tiêu hao càng ít. Quý vị áp dụng thì rất ít, không liên can đến lao tâm lao lực, bởi vì thầy Lý có thể nói là vừa lao tâm vừa lao lực, lượng công việc rất lớn. Cần gặp thầy nhất định phải hẹn trước 1 tuần lễ, đột xuất đi gặp thầy thì tuyệt đối không gặp được. Cho nên tâm phải thanh tịnh, tâm phải chuyên nhất. Hấp thu năng lượng ít thì thân tâm của quý vị càng sạch sẽ, sạch sẽ thì không sanh bệnh, xa rời bệnh tật.

Người xưa nói rằng "bệnh tùng khẩu nhập, họa tùng khẩu xuất". Rất có lý. Ăn uống sạch sẽ vệ sinh, nhất định không ăn vặt, duy trì thanh tịnh, duy trì chuyên

nhất. Sau khi học Phật, trong tâm chỉ nhớ Phật, chỉ thường nghĩ lời giáo huấn của Phật trong kinh điển. Có lý luận, có phương pháp, có kinh nghiệm, các phương diện đều có cả, nghĩ đến những điều này, đừng vọng tưởng. Tất cả nhân sự vật ở trong thế gian đều phải tùy duyên, cái gì cũng tốt, không so đo, không phân biệt, việc tốt cũng được, việc xấu cũng được, không để trong lòng. Để trong lòng là phiền não, để trong lòng là cần phải tiêu hao năng lượng. Đây là điều tôi kinh nghiệm được, cho nên thế gian này không có vui thật.

"Lạc bất cửu trụ, đương lạc hoại thời, bất thắng ưu não, cố viết hoại khổ". Đây hơn phần nửa đối với ai? Đối với trời sắc giới, người ở trời sắc giới định công của họ đem dục vọng đè xuống, nhưng họ có thân thể, họ có cung điện, có các vật chất này, những cái cần thiết trong sinh hoạt của họ. Bình thường khi họ có phước báo, định công mất đi, phước báo cũng không còn, họ cảm thấy vô cùng đau khổ. Hiện ra tướng này là thọ mạng của họ đã đến. Cho nên người ở cõi trời sắc giới khổ nhất là 7 ngày trước khi mạng chung. Thời gian trước bảy ngày khi mạng chung, họ không có thọ khổ, 7 ngày trước khi mạng chung, càng ngày càng khó chịu, vô cùng đau khổ. Đây gọi là "hoại khổ".

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.